

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH THEO TIẾT ĐƠN

Tuần	Tên chủ đề	Phân bổ nội dung dạy học
1	CD1: Mỹ thuật trong nhà trường	3 nội dung: Sản phẩm mỹ thuật Mĩ thuật do ai tạo nên Đồ dùng mỹ thuật
2	CD2: Sáng tạo từ những chấm màu	Hoạt động Quan sát: chấm màu trong tự nhiên Hoạt động Thể hiện: tạo chấm từ hạt, vật liệu trong tự nhiên
3		Hoạt động Quan sát: chấm màu trong mỹ thuật Hoạt động Thể hiện: tạo chấm từ màu (sáp/ chì/ nước,...)
4		Hoạt động Thảo luận Hoạt động Vận dụng
5		Hoạt động Vận dụng (tiếp theo) Trung bày, nhận xét cuối chủ đề
6	CD3: Nét vẽ của em	Hoạt động Quan sát: nhận diện một số nét và nét trong cuộc sống Hoạt động Thể hiện: tạo nét vẽ bằng sáp màu
7		Hoạt động Thảo luận Hoạt động Vận dụng
8		Hoạt động Vận dụng (tiếp theo) Trung bày, nhận xét cuối chủ đề
9	CD 4: Sáng tạo từ những hình cơ bản	Hoạt động Quan sát: nhận diện hình cơ bản Hoạt động Thể hiện: vẽ hình cơ bản mà em thích
10		Hoạt động Quan sát: nhận diện đồ vật có dạng hình cơ bản Hoạt động Thể hiện: vẽ một vật có dạng hình cơ bản mà em thích và tô màu theo các cách khác nhau
11		Hoạt động Thảo luận: Hoạt động Vận dụng:
12		Hoạt động Vận dụng (tiếp theo) Trung bày, nhận xét cuối chủ đề
13	CD 5. Màu cơ bản trong Mỹ thuật	Hoạt động Quan sát: nhận diện màu cơ bản Hoạt động Thể hiện: vẽ một hình có màu cơ bản mà em thích
14		Hoạt động Quan sát: nhận diện vật có màu cơ bản Hoạt động Thể hiện: vẽ, xé - dán hoặc đắp nổi một vật có dạng màu cơ bản mà em thích
15		Hoạt động Thảo luận: Hoạt động Vận dụng:

16		Hoạt động Vận dụng (tiếp theo) Trung bày, nhận xét cuối chủ đề
17	Đánh giá định kỳ cuối học kỳ I	
18	CD 6. Sáng tạo từ những khối cơ bản	Hoạt động Quan sát: nhận diện khối cơ bản Hoạt động Thể hiện: nặn khối cơ bản mà em thích
19		Hoạt động Quan sát: nhận diện vật có dạng khối cơ bản Hoạt động Thể hiện: làm một vật có dạng khối cơ bản mà em thích từ đất nặn hoặc vật liệu tái sử dụng
20		Hoạt động Thảo luận: Hoạt động Vận dụng:
21		Hoạt động Vận dụng (tiếp theo) Trung bày, nhận xét cuối chủ đề
22		Hoạt động Quan sát: tìm hiểu hình dáng, màu sắc của một số loài hoa, loại quả trong thiên nhiên Hoạt động Thể hiện: nặn hoa/ quả em yêu thích
23	CD 7. Hoa quả	Hoạt động Quan sát: tìm hiểu hình dáng, màu sắc của một số loài hoa, loại quả trong sản phẩm mỹ thuật Hoạt động Thể hiện: tạo hình hoa/ quả em theo hình thức tự chọn
24		Hoạt động Thảo luận: Hoạt động Vận dụng: bày mâm quả
25		Hoạt động Vận dụng: vẽ hoặc xé dán mâm quả đã bày
26	CD 8. Người thân của em	Hoạt động Quan sát: tìm hiểu, mô tả hình ảnh về người thân của em Hoạt động Thể hiện: Vẽ về chủ đề người thân của em
27		Hoạt động Quan sát: tìm hiểu cách thể hiện hình ảnh về người thân qua một số bức tranh Hoạt động Thể hiện: Thể hiện một sản phẩm mỹ thuật về chủ đề người thân theo cách mình yêu thích
28		Hoạt động Thảo luận: Hoạt động Vận dụng:
29		Hoạt động Vận dụng (tiếp theo) Trung bày, nhận xét cuối chủ đề
30	CD 9. Em là học sinh lớp 1 Tiết 1. Quan sát	Hoạt động Quan sát: tìm hiểu, mô tả hình ảnh liên quan đến chủ đề

		Hoạt động Thể hiện: Thể hiện về chủ đề Em là học sinh lớp Một từ hình ảnh đã liên tưởng
31	CĐ 9. Em là học sinh lớp 1 Tiết 2. Thể hiện	Hoạt động Quan sát: tìm hiểu về chủ đề thông qua một số bức tranh Hoạt động Thể hiện: Thể hiện một sản phẩm mỹ thuật về chủ đề Em là học sinh lớp Một theo cách mình yêu thích
32	CĐ 9. Em là học sinh lớp 1 Tiết 3. Thảo luận	Hoạt động Thảo luận: Hoạt động Vận dụng:
33	CĐ 9. Em là học sinh lớp 1 Tiết 4. Vận dụng	Hoạt động Vận dụng (tiếp theo) Trung bày, nhận xét cuối chủ đề
34	Đánh giá định kỳ cuối năm	
35	Trung bày sản phẩm (có thể điều chỉnh ở cuối học kì I cho đủ 18 tuần)	

II. GIÁO ÁN THEO TIẾT ĐƠN

CHỦ ĐỀ 1: MĨ THUẬT TRONG NHÀ TRƯỜNG

Mục tiêu

Sau bài học, HS sẽ:

Nhận biết được mỹ thuật có ở xung quanh và được tạo bởi những người khác nhau, nhấn mạnh đến đối tượng là học sinh trong nhà trường.

Nhận biết được một số đồ dùng, công cụ, vật liệu để thực hành, sáng tạo trong môn học

Bước đầu biết cách bảo quản, sử dụng một số đồ dùng học tập.

Một số thông tin khác:

Phương pháp/ hình thức dạy học

Dạy học theo chủ đề, dạy học khám phá – sáng tạo và vận dụng linh hoạt những phương pháp dạy học phù hợp với nhận thức học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường.

Chuẩn bị

Giáo viên

Tuỳ vào cơ sở vật chất của nhà trường, GV có thể chuẩn bị một số hình ảnh, clip liên quan đến chủ đề trình chiếu trên Powerpoint để HS quan sát.

Một số sản phẩm mỹ thuật. đồ dùng học tập, hình ảnh liên quan đến hoạt động học tập môn mỹ thuật giúp học sinh quan sát trực tiếp.

Học sinh

Sách *Mỹ thuật lớp 1*, *Vở thực hành Mỹ thuật lớp 1*, đồ dùng học tập trong môn học.

Bố trí lớp học

GV có thể chia lớp thành các nhóm (khoảng từ 5 - 6 HS/ nhóm) ở phòng học mỹ thuật, hoặc ngồi bình thường như trong các giờ học khác.

Hoạt động dạy học

Tiết (Thời gian ¹)	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng, phương tiện DH
	Chú ý	Các sản phẩm mỹ thuật giới thiệu phần này sẽ là cơ sở giúp HS chiếm lĩnh kiến thức trong các bài tiếp theo, nên chỉ giới thiệu mà không đi sâu về chất liệu, cách làm.	
	Giáo cụ trực quan tùy theo điều kiện nhà trường, khả năng của mỗi giáo viên.	Sách <i>Mỹ thuật lớp 1</i> , <i>Vở bài tập Mỹ thuật lớp 1</i> , đồ dùng học tập trong môn học.	Máy chiếu (giá treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có).
	GV căn cứ hình minh họa và câu hỏi trong SGK và hỏi HS để làm rõ nội dung ở phần này. Nội dung này làm rõ: Nghề Lứa tuổi	HS nói những hiểu biết của mình về những ai thực hiện được các sản phẩm Mỹ thuật.	
	GV tóm tắt lại các ý kiến HS đã nêu ở việc 1 và giải thích cho HS hiểu rõ thêm về những ai và lứa tuổi nào tham gia thực hiện được một sản phẩm mỹ thuật trong cuộc sống.		

¹ Việc phân bố thời gian ở mỗi nội dung giáo dục căn cứ theo sĩ số và năng lực của HS trong lớp.

			Đồ dùng học tập thiết yếu trong môn học;
	Thực hành	GV yêu cầu HS mở <i>Vở bài tập Mĩ thuật lớp 1</i> , trang 4 – 5.	Một số đồ dùng học tập từ vật liệu tái sử dụng;
	Chú ý	Tùy điều kiện cơ sở vật chất nhà trường mà giáo viên giới thiệu các dạng màu nước như: màu nước, màu oát, màu a cờ ry líc,...	

Tiết (Thời gian ²)	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng, phương tiện DH
1			Máy chiếu (giá treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có); Một số hình ảnh về chấm xuất hiện trong cuộc sống gần gũi với HS địa phương.
	Căn cứ ý kiến của HS, GV giải thích cho HS hiểu rõ thêm về sự xuất hiện của chấm màu trong tự nhiên có nhiều hình dáng và màu sắc khác nhau.	HS lắng nghe và đặt câu hỏi khi chưa hiểu.	
	GV yêu cầu HS thực hành cách tạo chấm bằng hạt theo các cách khác nhau.	HS thực hành theo vật liệu đã chuẩn bị để tạo chấm.	Vật liệu dạng chấm từ tự nhiên; Miếng bìa nhỏ hoặc giấy A4.
	Mức độ cần đạt (tham khảo)	Bắt buộc: HS tạo được một vài chấm từ vật liệu có trong tự nhiên. Khuyến khích: HS xếp chấm tạo được một mảng/ hình. Tùy ý: HS sử dụng chấm tạo nên một sản phẩm mỹ thuật cụ thể.	
	Hoạt động 1. Quan sát (chấm màu trong mỹ thuật)		
	- GV căn cứ theo hình minh họa trong sách, hoặc giáo cụ trực quan	HS trình bày hiểu biết của mình về sự xuất	Máy chiếu (giá treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có);

² Việc phân bố thời gian ở mỗi nội dung giáo dục căn cứ theo sĩ số và năng lực của HS trong lớp.

2	đặt câu hỏi giúp học sinh nhận biết yếu tố chấm trong sản phẩm/ tác phẩm mỹ thuật. - GV tham khảo gợi ý hoạt động trong SGK.	hiện của chấm trong sản phẩm mỹ thuật.	Một số hình ảnh về chấm xuất hiện trong sản phẩm mỹ thuật do GV chuẩn bị.
	Căn cứ ý kiến của HS, GV giải thích cho HS hiểu rõ thêm về chấm màu trong sản phẩm mỹ thuật.	HS lắng nghe và đặt câu hỏi khi chưa hiểu.	
	Hoạt động 2. Thể hiện (tạo chấm từ màu (sáp/ chì/ nước,...))		
			Đồ dùng học tập thiết yếu trong môn học; Màu dạng nước; Giấy trắng, tấm bông, que gỗ tròn nhỏ,...
	Mức độ cần đạt (tham khảo)	Bắt buộc: HS tạo được một vài chấm từ màu theo cách tự chọn. Khuyến khích: HS xếp chấm màu tạo được một mảng/ hình. Tùy ý: HS sử dụng chấm màu tạo nên một sản phẩm mỹ thuật cụ thể.	
			Máy chiếu (giá treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có);

3		HS lắng nghe và đặt câu hỏi khi chưa hiểu.	Sản phẩm mỹ thuật từ tiết 1, 2.
	GV cho HS xem và phân tích các bước dùng chấm màu trang trí một chiếc lọ thủy tinh, sách <i>Mỹ thuật 1</i> , trang 15, từ từng chấm tạo hình đơn lẻ cho đến hoàn thiện sản phẩm.	HS quan sát và đặt câu hỏi khi chưa hiểu và các bước thực hiện trang trí một sản phẩm mỹ thuật từ chấm màu.	Máy chiếu (giấy treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có);
4	Trong trường hợp HS không chuẩn bị một đồ vật để trang trí bằng chấm màu.		
	GV tổ chức cho HS xem và đặt câu hỏi, yêu cầu HS trả lời về những đồ vật khác trong cuộc sống cũng được trang trí bằng hình thức chấm màu.	HS trả lời về đồ vật nào thì vẽ đồ vật đó ra Vở bài tập <i>Mỹ thuật 1</i> , trang 9 (hoặc giấy A4) và sử dụng chấm màu để trang trí, trong đó sử dụng cách sắp xếp theo ý thích.	Sách học sinh; Vở bài tập; Màu, đồ dùng tạo chấm.
	Trong trường hợp HS chuẩn bị một đồ vật và sử dụng chấm màu để trang trí.		
		HS sử dụng chấm màu để trang trí đồ vật.	
			Sản phẩm mỹ thuật ở HĐ Vận dụng
		HS giới thiệu sản phẩm của mình theo các câu hỏi gợi ý mà GV đưa ra.	

	Mức độ cần đạt (tham khảo)	Bắt buộc: HS sử dụng chấm màu tạo được một hình trang trí đơn giản. Khuyến khích: HS sắp xếp chấm màu trang trí có chủ đích theo một cách sắp xếp đơn giản. Tùy ý: HS sử dụng nhiều cách tạo chấm màu trang trí đồ vật/ sản phẩm khác nhau có ý thức rõ ràng.
--	----------------------------	--

Tiết (Thời gian ³)	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng, phương tiện DH
1	Hoạt động 1. Quan sát (nhận diện một số nét và nét trong cuộc sống)		
	GV giới thiệu về một số loại nét và những đặc điểm nhận dạng chúng	HS lắng nghe và đặt câu hỏi khi chưa hiểu.	Mấy chiếc (giấy treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có); Một số hình minh họa về nét và đồ vật có sử dụng nét trong trang trí.
	GV hỏi HS về các loại nét ở mục a.	HS trao đổi nhóm 2, 4 và gọi tên loại nét.	
	GV hỏi về sự xuất hiện của nét trên hình minh họa trong sách, hoặc giáo cụ trực quan giúp HS nhận biết yếu tố nét trong tự nhiên.	HS trình bày hiểu biết của mình về sự xuất hiện của nét trong tự nhiên (trên đồ vật, con vật hay cảnh vật).	
	GV gợi ý qua câu hỏi để HS liên tưởng đến sự xuất hiện nét trong cuộc sống, ở những vật gần gũi với HS.	HS trao đổi nhóm và trả lời.	
	Hoạt động 2. Thể hiện (tạo nét vẽ bằng sáp màu)		
	GV yêu cầu HS thực hành cách tạo nét bằng	HS thực hành tạo nét bằng sáp màu.	Đồ dùng học tập.

³ Việc phân bố thời gian ở mỗi nội dung giáo dục căn cứ theo sĩ số và năng lực của HS trong lớp.

	sáp màu, SHS trang 18. GV yêu cầu HS dùng sáp màu để tạo nên những nét vẽ.		
	GV lưu ý trong chủ đề này: HS có thể sử dụng đất nặn để tạo nét. HS có thể sử dụng màu dạng nước để tạo nét.		
	Mức độ cần đạt (tham khảo)	Bắt buộc: HS tạo được nét đơn lẻ từ sáp màu. Khuyến khích: HS sử dụng nét tạo nên hình. Tùy ý: HS sử dụng nhiều loại nét khác nhau để tạo nên một hình cụ thể.	
2	Hoạt động 3. Thảo luận		
	GV cho HS trao đổi nhóm (đôi hoặc nhóm bốn) về những nét có trong phần thực hành.	HS trao đổi theo nhóm và phát biểu trả lời câu hỏi, tùy điều kiện sĩ số trong lớp học mà theo cá nhân hay nhóm (đôi, bốn, theo dãy, theo tổ,...).	Máy chiếu (giá treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có); Sản phẩm mỹ thuật từ tiết 1.
	GV yêu cầu HS mở sách <i>Mỹ thuật 1</i> , xem hình minh họa trang 19 và nêu câu hỏi để HS nhận biết về các loại nét.		
	Hoạt động 4. Vận dụng		

	GV cho HS xem và phân tích các bước dùng nét để vẽ và trang trí hình con voi, từ vẽ hình cho đến dùng nét màu để trang trí (lưu ý không tô màu).	HS quan sát và đặt câu hỏi khi chưa hiểu và các bước thực hiện trang trí một sản phẩm mỹ thuật từ chấm màu.	Máy chiếu (giấy treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có); Một số sản phẩm mỹ thuật có yếu tố nét trang trí.
	GV giới thiệu một số sản phẩm mỹ thuật có yếu tố nét trong trang trí.		
3	Trong trường hợp HS sử dụng sáp màu để tạo hình trang trí.		
	GV tham khảo gợi ý tổ chức hoạt động trong SGK.	HS thực hành theo hướng dẫn vào Vở bài tập Mỹ thuật 1, trang 13 (hoặc giấy A4).	Sách học sinh; Vở bài tập; Màu, đồ dùng tạo chấm.
	Trong trường hợp HS sử dụng đất nặn/ hay chất liệu khác để tạo hình trang trí.		
	GV gợi ý các bước thực hiện cho HS, từ tạo hình rõ hình đã tạo cho sinh động.	HS thực hiện theo chất liệu mình lựa chọn.	Chất liệu do HS chuẩn bị ở nhà.
	Trung bày, nhận xét cuối chủ đề		
	GV treo, bày một số sản phẩm mỹ thuật của học sinh trên bảng, bục/ kệ (nếu có).	HS bày sản phẩm của mình lên trước mặt.	Sản phẩm mỹ thuật ở HĐ Vận dụng.

	GV mời HS giới thiệu về sản phẩm mỹ thuật của mình. theo các câu hỏi gợi ý trong SGK.	HS giới thiệu sản phẩm của mình theo các câu hỏi gợi ý mà GV đưa ra.	
	Mức độ cần đạt (tham khảo ⁴)	Bắt buộc: HS sử dụng nét tạo được một hình và dùng nét trang trí đơn giản. Khuyến khích: HS sử dụng các nét trang trí một hình có chủ đích một cách sinh động. Tùy ý: HS sử dụng nhiều nét khác nhau trang trí một hình có ý thức rõ ràng.	

⁴ Việc xây dựng mức độ này, thầy cô căn cứ vào điều kiện cũng như năng lực của HS trong lớp.

CHỦ ĐỀ 4: SÁNG TẠO TỪ NHỮNG HÌNH CƠ BẢN

Mục tiêu

Sau bài học, HS sẽ:

- Biết mô tả hình dạng của hình cơ bản;
- Bước đầu hình thành khả năng quan sát, liên tưởng hình cơ bản đến một số đồ vật xung quanh;
- Biết vẽ được đồ vật có dạng hình cơ bản;
- Biết sử dụng hình cơ bản trong trang trí đồ vật đơn giản;
- Sử dụng được vật liệu sẵn có để thực hành, sáng tạo;
- Sắp xếp được các sản phẩm cá nhân tạo thành sản phẩm nhóm;
- Trung bày và nêu được tên sản phẩm, biết chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của cá nhân, của bạn bè.

Phương pháp/ hình thức dạy học

Dạy học theo chủ đề, phương pháp mô phỏng, phương pháp hình học, khám phá – sáng tạo và vận dụng linh hoạt những phương pháp dạy học phù hợp với nhận thức học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường.

Chuẩn bị

Giáo viên

Một số hình ảnh, clip liên quan đến chủ đề trình chiếu trên Powerpoint để HS quan sát.

Mô hình 3 hình cơ bản bằng bìa cứng hoặc dây thép uốn, và một số hình minh họa các đồ vật có dạng hình cơ bản.

Học sinh

Sách *Mỹ thuật lớp 1*, *Vở thực hành Mỹ thuật lớp 1*, đồ dùng học tập trong môn học, một hộp giấy sạch (vỏ hộp bánh, vỏ hộp sữa,...).

Bố trí lớp học

GV có thể chia lớp thành các nhóm (khoảng từ 5 - 6 HS/ nhóm) ở phòng học mỹ thuật, hoặc ngồi bình thường như trong các giờ học khác.

Hoạt động dạy học

Tiết (Thời gian ⁵⁾)	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	Đồ dùng, phương tiện DH
1	Hoạt động 1. Quan sát (nhận diện hình cơ bản)		
	GV đặt câu hỏi giúp HS quan sát và nhận biết về hình cơ bản.	HS trình bày hiểu biết của mình về hình cơ bản và hình cơ bản trong tranh vẽ.	Máy chiếu (giấy treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có); Mô hình hình tam giác bằng dây thép, bìa,...
	GV đặt câu hỏi giúp HS quan sát và nhận biết về hình cơ bản trong tranh vẽ.		
	Hoạt động 2. Thể hiện (vẽ hình cơ bản mà em thích)		
	GV yêu cầu HS vẽ và tô màu một hình cơ bản mà em thích.	HS thực hành vào Vở bài tập/ giấy A4.	Đồ dùng học tập thiết yếu trong môn học
	GV lưu ý HS những cách vẽ hình cơ bản trong SGK.		
2	Hoạt động 1. Quan sát (nhận diện đồ vật có dạng hình cơ bản)		
	GV cho HS quan sát một số vật có dạng hình tam giác, hình vuông, hình tròn trong SHS, trang 23, 24, 25.	HS trình bày hiểu biết của mình về những vật có dạng hình cơ bản xung quanh hoặc đã biết.	Máy chiếu (giấy treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có); Mô hình hình tam giác bằng dây thép, bìa,...
	GV hỏi HS phát hiện xung quanh mình xem có những đồ vật nào cũng có dạng hình cơ bản.		

⁵ Việc phân bố thời gian ở mỗi nội dung giáo dục căn cứ theo sĩ số và năng lực của HS trong lớp.

	Hoạt động 2. Thể hiện (vẽ một vật có dạng hình cơ bản mà em thích và tô màu theo các cách khác nhau)		
	GV cho HS quan sát các cách tô sếp màu vào hình cơ bản khác nhau, trang 26 – 28 (SHS).	HS quan sát và đặt câu hỏi khi chưa hiểu.	Đồ dùng học tập thiết yếu trong môn học.
	GV yêu cầu HS vẽ và tô màu một vật có dạng hình cơ bản.	HS thực hành vào Vở bài tập/ giấy A4.	
	Mức độ cần đạt (tham khảo)	Bắt buộc: HS vẽ được một vật có dạng hình cơ bản và tô kín hình. Khuyến khích: HS vẽ được một/ hoặc 2 vật có dạng hình cơ bản và tô màu theo đặc tính của hình. Tùy ý: HS tạo nên một sản phẩm mỹ thuật trong đó có vật dạng hình cơ bản, hình và nền tương quan hài hòa.	
3	Hoạt động 3. Thảo luận		
	GV chia nhóm cho HS thảo luận theo câu hỏi gợi ý trong SGK.	HS quan sát bài của bạn và trả lời. Tùy điều kiện sĩ số trong lớp học trả lời theo nhóm hoặc cá nhân.	Sản phẩm mỹ thuật từ tiết 1, 2.
	Hoạt động 4. Vận dụng		
	GV phân tích các bước dùng hình cơ bản để trang trí một chiếc lọ hoa, sách <i>Mỹ thuật 1</i> , trang 30 -31.	HS quan sát và đặt câu hỏi khi chưa hiểu về các bước thực hiện trang trí một sản phẩm mỹ thuật từ hình cơ bản.	Máy chiếu (giá treo giấy A0), bút trình chiếu (nếu có);
	Xây dựng ý tưởng thực hiện việc sử dụng hình cơ bản để trang trí		

	GV cho HS vẽ ý tưởng sử dụng hình cơ bản để trang trí một món đồ (được tạo hình từ vỏ hộp đã chuẩn bị) ra Vở bài tập/ giấy A4.	HS vẽ đồ vật cần trang trí ra Vở bài tập/ giấy A4. Sử dụng hình cơ bản yêu thích để trang trí.	Sách học sinh; Vở bài tập; Màu, đồ dùng học tập.
4	Thực hiện việc sử dụng hình cơ bản trang trí đồ vật		
	GV cho HS tạo hình một đồ vật từ vỏ hộp đã chuẩn bị theo hình vẽ ý tưởng đã thể hiện. Sử dụng hình cơ bản trang trí như đã thể hiện ở phần trên.	HS sử dụng hình cơ bản để trang trí một đồ vật theo ý tưởng của mình.	Vỏ hộp (đã chuẩn bị); Màu/ giấy màu, đồ dùng học tập.
	Trung bày, nhận xét cuối chủ đề		
	GV bày một số sản phẩm mỹ thuật của học sinh trên bảng, bục/ kệ (nếu có)	HS bày sản phẩm của mình lên trước mặt.	Sản phẩm mỹ thuật ở HĐ Vận dụng
	GV mời HS giới thiệu về sản phẩm mỹ thuật của mình. theo các câu hỏi gợi ý trong SGV.	HS giới thiệu sản phẩm của mình theo các câu hỏi gợi ý mà GV đưa ra.	
	Mức độ cần đạt (tham khảo ⁶)	Bắt buộc: HS trang trí một vật có sử dụng hình cơ bản. Khuyến khích: HS sử dụng hình cơ bản trang trí có chủ đích một vật có, sự sắp xếp chính phụ. Tùy ý: HS sử dụng hình cơ bản trang trí đồ vật/ sản phẩm có ý thức rõ ràng, sắp xếp hài hòa.	

⁶ Việc xây dựng mức độ này, thầy cô căn cứ vào điều kiện cũng như năng lực của HS trong lớp.

